

Số: 28 /KH-PT DTNT

Xuân Định, ngày 17 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2024-2029
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2034**

I. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Các căn cứ để xây dựng kế hoạch

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 27/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú Điều Xiêng;

Căn cứ Quyết định số 1417/QĐ-UBND, ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc đổi tên trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Điều Xiêng thành Trường PTDTNT THCS – THPT Điều Xiêng;

Căn cứ Quyết định số 2937/QĐ-UBND, ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc tổ chức lại trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Điều Xiêng thành Trường PTDTNT Trung học cơ sở Điều Xiêng;

Căn cứ Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về phòng học bộ môn của cơ sở phổ thông;

Căn cứ kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2020 - 2025 của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Lộc.

2. Mục tiêu, yêu cầu

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024 - 2029 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp cơ bản trong quá trình

vận động, xây dựng và phát triển của nhà trường trong những năm tiếp theo, đồng thời đây cũng là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu, Hội đồng trường, cũng như các hoạt động của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường.

Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2029 phải phù hợp với việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, góp phần thực hiện chiến lược phát triển Giáo dục và Đào tạo của địa phương.

Cùng với các nhà trường khác trong địa bàn, góp phần xây dựng ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Lộc phát triển ổn định, chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương nói riêng, của tỉnh và đất nước nói chung.

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Tình hình địa phương

Năm 1994, ấp Nam Hà của xã Xuân Định được chuyển địa giới hành chính về xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, đồng thời một phần diện tích và dân số của xã Xuân Định được tách ra để thành lập xã Bảo Hòa. Diện tích tự nhiên 1.304,4ha, loại đất là đất đỏ bazan phù hợp với nhiều loại cây trồng; địa bàn xã có 03 ấp, gồm: ấp Bảo Định, ấp Bảo Thị và ấp Nông Doanh, chia ra 51 tổ nhân dân.

Trên địa bàn xã có 2127 hộ, 8563 nhân khẩu; đa số đời sống nhân dân khá và giàu; xã không còn hộ nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 của Trung ương; không có hộ ở nhà tạm tranh tre lá. Là địa phương có trên 92% là bà con đồng bào giáo dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, UBND xã đã tạo được khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tham gia các phong trào thi đua yêu nước do địa phương phát động. Xuân Định là một trong những xã đầu tiên của cả nước đạt chuẩn nông thôn mới.

Trên địa bàn phường có 04 trường học: 01 Trường Phổ thông Dân tộc nội trú trung học cơ sở, 01 Trường THCS, 01 trường tiểu học, 01 trường mầm non. Trong đó Trường Phổ thông Dân tộc nội trú trung học cơ sở Điều Xiềng chưa đạt chuẩn Quốc gia.

2. Tình hình nhà trường

Trường Phổ thông Dân tộc nội trú trung học cơ sở Điều Xiềng (Trường PTDTNT THCS Điều Xiềng) được thành lập theo Quyết định số 1724/QĐ.UBND ngày 27/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú THCS Điều Xiềng và năm 2016 trường được đổi tên theo Quyết định số 1417/QĐ-UBND, ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc đổi tên trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Điều Xiềng thành Trường PTDTNT THCS – THPT Điều Xiềng đến năm 2023 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 2937/QĐ-UBND, ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc tổ chức lại trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Điều Xiềng thành Trường PT DTNT Trung học cơ sở Điều Xiềng.

* Vị trí địa lý: Địa chỉ thuộc ấp Nông Doanh, xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Xuân Định là một xã trung du thuộc huyện miền núi Xuân Lộc, có quốc lộ 1 đi qua trung tâm xã. Phía đông giáp xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc; phía nam giáp xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ và xã Hàng Gòn, TP. Long Khánh; phía tây giáp các xã Hàng Gòn và Xuân Tân, thành phố Long Khánh; phía bắc giáp phường Xuân Tân và phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh và xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc.

Từ khi thành lập, nhà trường đã có cơ sở riêng, diện tích khuôn viên với tổng là 18.773 m² rộng rãi, thoáng mát. Đây là điều kiện thuận lợi cho các hoạt động dạy, học, sinh hoạt và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

* Về cơ sở vật chất: Hiện tại cơ sở vật chất của nhà trường có

+ Số phòng học : 17 phòng, tỷ lệ 1 lớp /phòng; (còn dư 6 phòng).

+ Các phòng học bộ môn: 02 phòng, chia ra:

- Các phòng học bộ môn 02 phòng thí nghiệm Lý, Hóa, Sinh đã được trang thiết bị dạy học lớp 6,7,8,9 đáp ứng đủ theo yêu cầu, được sử dụng có hiệu quả trong các tiết thực hành, thí nghiệm, giáo cụ trực quan, nghe nhìn...

- Thư viện nhà trường đạt chuẩn theo QĐ 01, được củng cố, đầu tư sách tham khảo, sách giáo khoa thường xuyên, tương đối đủ đáp ứng nhu cầu dạy và học, hoạt động dạy và học có hiệu quả, hiện nhân viên phụ trách chưa đạt chuẩn. (dãy phòng học, phòng hành chính, ký túc xá, khu nhà ăn, hội trường được xây dựng từ năm 2012); đáp ứng tương đối đủ theo nhu cầu dạy, học và sinh hoạt hiện tại của nhà trường.

* Về cơ cấu tổ chức - nhân sự: Trường có Chi bộ Đảng riêng, tổ chức Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; có 05 tổ chuyên môn, 01 tổ Văn phòng, 01 tổ Quản sinh nội trú, 01 tổ chăm sóc và nuôi dưỡng học sinh. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện nay là 50 người. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu, đảm bảo chất lượng đáp ứng nhu cầu dạy học, quản lí, nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh. Đội ngũ giáo viên tâm huyết, có năng lực sư phạm, có kinh nghiệm, nhiệt huyết đối với công tác giáo dục con em người đồng bào dân tộc thiểu số.

* Về học sinh (HS): Trường hiện có 11 lớp cho 04 khối lớp (từ khối 6 đến khối 9) với tổng số 322 học sinh thuộc địa bàn các xã gồm:

+ Huyện Xuân Lộc gồm: xã Lang Minh, xã Xuân Phú;

+ Huyện Cẩm Mỹ gồm: xã Sông Ray, xã Xuân Tây, xã Bảo Bình, xã Nhân Nghĩa;

+Thành phố Long Khánh gồm: xã Bảo Quang, xã Bình lộc, phường Phú Bình;

+ Huyện Trảng Bom gồm: xã Cây Gáo, xã Thanh Bình, xã Sông Thao, xã Bàu Hàm;

+ Huyện Thống Nhất gồm: xã Lộ 25, xã Xuân Thiện.

* Về quản lý tài chính - tài sản: Nhà trường thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước. Tất cả các nguồn tài chính, tài sản được quản lý, sử dụng một cách hiệu quả, đúng mục đích, theo nguyên tắc công bằng, minh bạch và công khai trên cơ sở *quy chế chi tiêu nội bộ* và *quy chế quản lý tài sản*.

3. Môi trường bên trong

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 50 người.

a. Về Cán bộ quản lý: Tổng số có 02 cán bộ quản lý (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 01, trong đó:

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 02/02 trình độ Thạc sĩ.
- Trình độ lý luận chính trị: 02 Cao cấp lý luận chính trị
- Quản lý giáo dục: 02/02 có chứng chỉ quản lý giáo dục.

b. Về Giáo viên: Tổng số có 32 giáo viên, trong đó:

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 31 giáo viên có trình độ Đại học, 01 giáo viên có trình độ Thạc sĩ);
- Trình độ lý luận chính trị: 03 giáo viên có trình độ Trung cấp lý luận chính trị; 01 giáo viên có trình độ Sơ cấp chính trị.

c. Về nhân viên: Tổng số có 16 nhân viên, trong đó:

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 05 nhân viên có trình độ Đại học, 01 nhân viên có trình độ Cao đẳng, 03 nhân viên có trình độ Trung cấp, 03 nhân viên có trình độ sơ cấp, 03 nhân viên có trình độ phổ thông.

Nhìn chung đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đa số trẻ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc được phân công; có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Tuy nhiên, trong đó vẫn còn giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế, do đó gặp rất nhiều khó khăn trong việc nâng cao chất lượng bài giảng cũng như trao đổi kinh nghiệm trong công tác chuyên môn.

3.2. Học sinh

- Tổng số học sinh hiện nay của trường là: 322 học sinh (trong đó khối 6: 62; khối 7: 95; khối 8: 81; khối 9: 84).

- Học sinh của trường là con em của nhân dân người đồng bào dân tộc thiểu số thuộc xã Lang Minh, xã Xuân Phú huyện Xuân Lộc; xã Sông Ray, xã Xuân Tây, xã Bảo Bình, xã Nhân Nghĩa huyện Cẩm Mỹ; xã Thanh Bình, xã Sông Thao, xã Bàu Hàm huyện Trảng Bom; xã Lộ 25, xã Xuân Thiện huyện Thống Nhất. Hầu hết là dân lao động thuần nông, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, chất lượng đầu vào thấp. Do đó, đã ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh, duy trì sĩ số và hiệu quả đào tạo của nhà trường.

Đánh giá chung: Đội ngũ giáo viên có đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu 97.0% có trình độ đạt chuẩn trở lên. Chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh

trong những năm qua luôn ổn định. Số lượng học sinh giỏi các cấp, học sinh đậu vào trường PTDTNT THPT tỉnh Đồng Nai; kết quả xếp loại 02 mặt giáo dục của học sinh trong những năm qua vẫn được duy trì đạt theo chỉ tiêu trường đạt chuẩn Quốc gia.

3.3. Cơ sở vật chất

Nhà trường có hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ; có 17 phòng học kiên cố; các phòng học bộ môn, thư viện và các phòng chức năng được trang bị khá đầy đủ các phương tiện làm việc, phục vụ tốt cho việc dạy, học, quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

Tổng diện tích khuôn viên của nhà trường là 18.773 m², xung quanh trường có cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa đảm bảo yêu cầu xanh - sạch - đẹp và thoáng mát. Có công, biển tên trường và hàng rào bao quanh cách biệt với khu dân cư chung quanh; có Hội trường để tổ chức các hoạt động cho học sinh, có khu ký túc xá, nhà ăn khang trang, sạch, đẹp đáp ứng nhu cầu vừa làm sân chơi, bãi tập thể dục, sân bóng chuyền, cầu lông, bóng đá, vừa tổ chức sinh hoạt cho học sinh nội trú. Tuy nhiên, đường đi chưa được bê tông hóa do đó ảnh hưởng đến một số hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, có bảng chống loá, có hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu. Tuy nhiên bàn ghế học sinh cũ kỹ chưa đạt chuẩn theo yêu cầu trường chuẩn Quốc gia.

Có hệ thống nước máy nước lọc và từ giếng khoan cung cấp đầy đủ cho sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Khu vệ sinh: Có nhà vệ sinh riêng cho giáo viên và học sinh, nam, nữ riêng biệt, nhìn chung sạch sẽ đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng.

Có khu vực nhà xe cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong toàn trường.

3.4. Điểm mạnh

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Xuân Lộc; Phòng GD&ĐT huyện Xuân Lộc, Đảng ủy, Ủy Ban nhân dân, Hội đồng giáo dục xã Xuân Định và sự chia sẻ, ủng hộ tích cực của Ban đại diện cha mẹ học sinh, cũng như các cơ quan, tổ chức, ban ngành đoàn thể trong toàn huyện Xuân Lộc.

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm.

Trình độ chuyên môn của CBQL và giáo viên đạt chuẩn: 91% (có trình độ Đại học), trong đó trên chuẩn: 9,0% (có trình độ Thạc sĩ).

Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý học sinh cũng như trong giảng dạy, chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh tại trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông trong thời gian tới.

Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn sát với thực tế có tính khả thi cao. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất đổi mới, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

- Chất lượng giáo dục đại trà ổn định qua các năm học, là đơn vị được đánh giá cao về chất lượng chuyên môn trong những năm học qua (số lượng học sinh giỏi các cấp; xếp hạng lớp 10 và số học sinh vào trường PTDNT THPT tỉnh Đồng Nai...).

- Cảnh quan nhà trường luôn đảm bảo “xanh - sạch - đẹp - an toàn”.

3.5. Điểm yếu

- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Đánh giá chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông chủ yếu để tư vấn thúc đẩy là chính, do đó việc đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh.

- Chất lượng tuyển sinh về sức khỏe, tư vấn tâm lý đầu vào của học sinh lớp 6 chưa cao, do đó một số học sinh phải chuyển trường do không thích nghi môi trường nội trú.

- Một số phụ huynh học sinh thiếu sự quan tâm đến việc học của con em mình, phần nhiều là phó mặc cho nhà trường.

- Cơ sở vật chất chưa thực sự đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ dạy học cũng như hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh như: Thiếu một số phòng học bộ môn, phòng chức năng, các trang thiết bị dạy học chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ. Đường đi xuống kí túc xá nữ chưa được bê tông hóa, bàn ghế học sinh cũ kĩ, chưa có nhà tập đa năng cho học sinh luyện tập thể thao sau giờ học.

4. Môi trường bên ngoài

Trường PTDNT THCS Điều Xiềng trực thuộc xã Xuân Định, tọa lạc tại ấp Nông Doanh xã Xuân Định huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Trường được thành lập từ năm 2012. Trải qua hơn 12 năm hình thành và phát triển trường cũng có nhiều thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, nuôi dưỡng con em đồng bào dân tộc thiểu số. Là trường chuyên biệt học sinh hầu hết là con em đồng bào Dân tộc thiểu số (chiếm 95%), chỉ có 5% học sinh người dân tộc Kinh nhưng ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên kinh tế gia đình chủ yếu là nông nghiệp, còn gặp nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người còn ở mức thấp. Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là chăm sóc, nuôi dưỡng và

nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh đại trà, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng khoa học trong công tác quản lý. Chính vì vậy, chúng tôi nhận thấy các thời cơ và các thách thức để thực hiện nhiệm vụ nhà trường, cụ thể như sau:

4.1. Thời cơ

Được sự quan tâm từ phía lãnh đạo tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh; sự chỉ đạo trực tiếp của thường trực Huyện ủy Xuân Lộc, UBND huyện Xuân Lộc sự sâu sát về mặt chuyên môn của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Lộc đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

Chất lượng giáo dục ngày càng tăng và có tính ổn định, môi trường giáo dục an toàn, an ninh trật tự tốt. Được sự tin yêu, tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

4.2. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới chất lượng giáo dục chương trình phổ thông.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng nâng cao.

Cơ sở vật chất trang thiết bị hiện có của nhà trường xuống cấp, chưa đồng bộ chưa đáp ứng với yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

4.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xây dựng mạng lưới cốt cán từ cấp tổ, Đoàn thanh niên, quản lý học sinh đặc biệt chú ý đến vai trò tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc nâng cao chất lượng dạy và học.

Ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý.

Áp dụng các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường. Các tiêu chí đánh giá chuẩn hiệu trưởng và các tiêu chí chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

Xây dựng cơ quan văn hóa; duy trì công nhận kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn, xây dựng nhà trường đúng với tiêu chí “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

III. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tâm nhìn

Là một trong những trường PTDTNT THCS có 02 cấp học (THCS và THPT) có chất lượng tốt mà học sinh, phụ huynh học sinh sẽ có sự lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới thành tích cao nhất, góp phần đào tạo nguồn cán bộ người Dân tộc thiểu số chất lượng cao cho tỉnh Đồng Nai và xây dựng quê hương Đồng Nai ngày càng giàu đẹp.

2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương, an toàn, lành mạnh có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo, phẩm chất của bản thân; đào tạo những học sinh vừa có đức, vừa có tài cho tương lai.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Xây dựng và khẳng định niềm tin đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương bằng hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường đó là:

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| - Phát triển | - Lòng nhân ái |
| - Tình đoàn kết | - Sự hợp tác |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Tính sáng tạo |
| - Lòng tự trọng | - Khát vọng vươn lên |
| - Tính trung thực | |

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, nhằm góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số chất lượng cao cho địa phương.

1.2 Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục):

Đến năm 2024, Trường PTDTNT THCS Điều Xiềng được đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia giai đoạn 2021- 2025. Được biết đến là một Trường PTDTNT THCS năng động, có tầm nhìn và quyết tâm phát triển chất lượng giáo dục ngày càng cao.

Mục tiêu trung hạn (phát triển thương hiệu)

Đến năm học 2024-2025, trường PTDTNT THCS Điều Xiềng được kiểm tra giữa chuẩn đạt các tiêu chuẩn về chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia với tiêu chuẩn ổn định được xếp hạng là một trong những trường PTDTNT THCS chất lượng cao của tỉnh Đồng Nai.

Mục tiêu dài hạn (khẳng định thương hiệu)

Đến năm 2026, chất lượng giáo dục của nhà trường được xếp hạng 10 trong top 15 trường THCS của toàn tỉnh Đồng Nai. Được công nhận duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia và đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ III giai đoạn 2021-2026.

Đến năm 2030, chất lượng giáo dục của nhà trường tiếp tục được xếp hạng lớp 10 trong top 15 trường THCS của toàn tỉnh Đồng Nai được kiểm tra giữa chuẩn hướng đến công nhận duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia và đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ III giai đoạn 2026 - 2031.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Xây dựng đội ngũ giáo viên đồng bộ cả về số lượng, cơ cấu, đảm bảo chất lượng. Nâng cao trình độ năng lực cho cán bộ giáo viên, nhân viên, tạo điều kiện tốt nhất để giáo viên được đi học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. đến năm 2025, 100% có trình độ chuẩn theo Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

Chú trọng các biện pháp bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên qua các hình thức chuyên đề, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tự tích lũy, viết, áp dụng và phổ biến sáng kiến. 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học một cách phù hợp và đạt hiệu quả cao.

Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; phát hiện và bồi dưỡng những giáo viên trẻ, có năng lực, nhiệt tình làm đội ngũ nòng cốt trong phát triển chuyên môn; giáo viên đạt giải trong các hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị đạt 25%, cấp tỉnh đạt 10%.

2.2. Học sinh

* Số lượng học sinh dự kiến

STT	Năm học	Tổng số học sinh	Tổng số lớp	Bình quân HS/lớp
1	2024-2025	420	12	35
2	2025-2026	455	13	35
3	2026-2027	490	14	35
4	2027-2028	525	15	35
5	2028-2029	560	16	35

* Chất lượng học tập:

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt 50.0% trở lên, tỷ lệ học sinh trung bình 48.0% trở lên, tỉ lệ học sinh yếu 2.0% trở xuống; tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 0.5%.

Tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS hàng năm đạt 100%.

Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, phấn đấu nâng tỷ lệ học sinh giỏi huyện, học sinh giỏi tỉnh, học sinh vào trường PTDTNT THPT tỉnh; kết quả tuyển sinh 10 cao hơn tỷ lệ chung của huyện và đứng trong top 15 các trường của tỉnh.

* Chất lượng giáo dục đạo đức và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh:

Chất lượng giáo dục đạo đức học sinh đạt hạnh kiểm tốt; khá: 99.5%. trung bình: 0.5; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

Học sinh được trang bị kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Phấn đấu năm 2024, được đầu tư về cơ sở vật chất đủ điều kiện đạt trường chuẩn Quốc gia.

+ Tham mưu bổ sung các phòng học, phòng chức năng, phòng bộ môn, nhà đa năng, phòng làm việc, sân chơi bãi tập được tu bổ nâng cấp thường xuyên để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy và học.

+ Các phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm - thực hành, nhà tập đa năng được xây dựng đạt chuẩn theo qui định.

- Từng bước trang bị đủ các phòng học có tivi, camera đáp ứng tốt công tác dạy, học và quản lý.

- Xây dựng cảnh quan sư phạm luôn an toàn, xanh - sạch - đẹp.

2.4. Phương châm hành động

Chất lượng giáo dục là thương hiệu của nhà trường.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

3.1. Giải pháp chung

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường theo các nội dung của kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

3.2. Giải pháp cụ thể

a. Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

b. Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

c. Công tác đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; đảm bảo về cơ cấu, có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên, nhân viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

d. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học đi đôi với hành, lý thuyết đi đôi với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại, phù hợp với đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

e. Cơ sở vật chất

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo từng bước xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các bộ môn, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet.

f. Kế hoạch - tài chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ chuyên môn và nhà trường.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý và minh bạch các nguồn thu - chi.

- Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của phụ huynh học sinh.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

g. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Hiện đại và khai thác có hiệu quả website của trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh, địa phương, các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường, đăng tải trên website của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm 2021-2022: Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và phát triển chất lượng giáo dục mũi nhọn; đặc biệt chú trọng đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục; phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ III vào cuối năm 2024.

Giai đoạn 2: Từ năm 2024-2026: Hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá; duy trì trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III và trường đạt chuẩn Quốc gia. Hoàn thành các mục tiêu chiến lược. Phát triển nhà trường một cách bền vững, hiệu quả.

3. Phân công thực hiện

3.1. Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm cụ thể hoá chiến lược nhà trường trong kế hoạch từng năm học, chỉ đạo thực hiện và tạo nguồn lực cho việc triển khai hiệu quả các kế hoạch. Thành lập ban chỉ đạo kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, hàng năm Hiệu trưởng tổ chức họp Ban chỉ đạo để đánh giá và điều chỉnh Kế hoạch chiến lược cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

3.2. Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng nhiệm vụ cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện.

3.3. Tổ trưởng

Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, từng tổ trên cơ sở của chiến lược này. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.4. Giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch công tác cá nhân theo từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Các Đoàn thể

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

3.5.1. Công đoàn cơ sở phối hợp thực hiện, đặc biệt chú trọng việc bồi dưỡng ý thức đạo đức trách nhiệm, năng lực của đội ngũ giáo viên.

3.5.2. Chi đoàn phối hợp thực hiện, đặc biệt chú trọng việc bồi dưỡng phát huy sức mạnh của đội ngũ giáo viên trẻ và học sinh làm nòng cốt.

3.5.3. Liên đội phối hợp thực hiện, đặc biệt chú trọng việc xây dựng môi trường học tập tích cực, lành mạnh, thân thiện cho các đối tượng học sinh.

3.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh (căn cứ kế hoạch của nhà trường) tổ chức triển khai chiến lược trong các buổi họp phụ huynh, thống nhất quan điểm thực hiện, hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động.

3.7. Đối với học sinh

Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm “*Chăm ngoan - học tốt*” và khẩu hiệu hành động: “*Kiên trì - vượt khó - vươn lên*”, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học phổ thông hoặc học nghề. Phần đầu trở thành những người công dân tốt.

VI. ĐỀ XUẤT VỚI CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG

1. Đối với Huyện ủy; UBND huyện Xuân Lộc

+ Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng trường lớp cho nhà trường để thực hiện kế hoạch chiến lược.

+ Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể của địa phương cùng nhà trường tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân kế hoạch phát triển của nhà trường.

+ Về công tác tuyển sinh: Để tiếp tục làm tốt công tác tuyển sinh nhà trường kiến nghị cấp có thẩm quyền cần áp dụng Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 30/07/2024 của Bộ trưởng chủ nhiệm ủy ban dân tộc, Quyết định điều chỉnh bổ sung, hiệu chỉnh tên huyện, xã, thôn, đặc biệt khó khăn, thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025 quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc thuộc diện tuyển sinh vào các trường Phổ thông Dân tộc Nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (Cho phép tuyển sinh là con em đồng bào dân tộc **bản địa** (Chơ- ro, S- tiêng, châu mạ, Cơ- ho...) nằm ngoài vùng khu vực I trên địa bàn tỉnh Đồng Nai).

+ Để tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho con em đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Xuân Lộc và các huyện, thành phố giáp ranh tiếp tục học lên cấp THPT tại trường là rất cần thiết nhằm tạo tạo nguồn cán bộ đồng bào dân tộc thiểu số cho tỉnh nhà. Đồng thời, phát huy và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất hiện có của trường Phổ thông DTNT Điều Xiêng. Kính đề nghị UBND huyện xem xét, ý kiến sở GD-ĐT và UBND tỉnh Đồng Nai, chấp thuận cho Trường PT DTNT THCS Điều Xiêng tiếp tục **tuyển sinh lớp 10** vào năm học 2025 – 2026.

2. Đối với xã Xuân Định:

Nắm bắt Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường để có những hỗ trợ kịp thời giúp nhà trường thực hiện thành công lộ trình Kế hoạch chiến lược đã đề ra.

3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Lộc

+ Phê duyệt kế hoạch chiến lược của nhà trường và tạo điều kiện thuận lợi cho trường trong việc thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch và các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

+ Tham mưu với sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai, UBND huyện Xuân Lộc trong công tác tuyển sinh hàng năm của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2029 và tầm nhìn đến năm 2034 của Trường PTDTNT THCS Điều Xiềng./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Xuân Lộc (để báo cáo);
- Đảng ủy; UBND xã Xuân Định (để nắm bắt);
- Các bộ phận; đoàn thể trong nhà trường (để thực hiện)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Hải

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT HUYỆN XUÂN LỘC

